**TUẦN 17**

Tiết 1 : **TIẾNG VIỆT**

**Bài 31: Đọc: Nếu chúng mình có phép lạ**

**I. Yêu cầu cần đạt:** Đọc đúng và diễn cảm bài thơ Nếu chúng mình có phép lạ, biết nhấn giọng vào những từ ngữ cần thiết để thể hiện cảm xúc, mơ ước của bạn nhỏ. Nhận biết được những điều mơ ước của bạn nhỏ khi "có phép lạ". Hiểu điều tác giả muốn nói qua bài thơ. Biết trân trọng ước mơ của bản thân, bạn bè và những người xung quanh.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ. Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Trân trọng,

bày tỏ tình cảm của mình về ước mơ của bạn bè và những người xung quanh trong cuộc

sống.Thông qua bài thơ, biết yêu quý bạn bè, biết trân trọng ước mơ của bạn bè và trân trọng

cuộc sống.

**II. Đồ dùng dạy học**:

**III. Hoạt động dạy- học**

**1. Khởi động:** Yêu cầu 2 HS đọc nối tiếp bài Cánh chim nhỏ và trả lời 1 - 2 câu hỏi đọc hiểu cuối bài.- Nhận xét, tuyên dương.

- Yêu cầu HS quan sát tranh, nêu nội dung tranh. + Nếu có một phép lạ, em muốn dùng phép lạ đó để làm gì? Vì sao? - GV khích lệ HS mạnh dạn nói điều mình tưởng tượng.

- Nhận xét ý kiến của HS. - GV giới thiệu khái quát về bài thơ

**2. Khám phá.**

**Hoạt động 1: Luyện đọc** - 1 HS đọc toàn bài - Chia đoạn: 5 khổ thơ theo thứ tự

- Gọi 5 HS đọc nối tiếp theo khổ thơ.

- Hướng dẫn: Đọc đúng các từ ngữ chứa tiếng để phát âm sai, *VD: phép lạ, nảy mầm, ngọt lành, người lớn, lặn, lái máy bay, thuốc nổ,...*

- Hướng dẫn HS giải nghĩa từ - Hướng dẫn luyện đọc câu thơ.

*-* Luyện đọc theo nhóm 2. - Nhận xét, sửa sai.

**Hoạt động 2.Tìm hiểu bài.** - Gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong SGK. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hòa động cá nhân,…- Hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.

- Nhận xét, tuyên dương - Mời HS nêu nội dung bài.

- NX và chốt: Mong muốn của bạn nhỏ muốn có phép lạ để cuộc sống tốt đẹp hơn.

**3. Vận dụng, trải nghiệm:**

**Hoạt động 3: Đọc diễn cảm.** - Lưu ý: Đọc diễn cảm ngắt, nghỉ theo nhịp thơ, từng khổ thơ theo cảm xúc của bạn nhỏ (nhân giọng vào những từ ngữ chỉ ước mơ, cảm xúc của bạn nhớ)- Mời 5 HS đọc nối tiếp các khổ thơ.

- HS luyện đọc theo nhóm bàn (mỗi học sinh đọc 1 khổ thơ và nối tiếp nhau cho đến hết). GV theo dõi sửa sai. - Thi đọc diễn cảm trước lớp:

+ Tổ chức cho mỗi tổ cử đại diện tham gia thi đọc diễn cảm trước lớp. + Nhận xét.

**IV. Những điều chỉnh sau bài dạy:** . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .

Tiết 2: **TIẾNG VIỆT**

**Bài 31: Luyện từ và câu: Luyện tập về danh từ, động từ, tính từ**

**I. Yêu cầu cần đạt:** Biết được sự khác biệt giữa danh từ, động từ, tỉnh từ và nhận diện được chúng trong ngữ cảnh (văn bản). Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

- Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

**II. Đồ dùng dạy học**:

**III. Hoạt động dạy- học**

**1. Khởi động:** - Tổ chức trò chơi để khởi động bài học.

+ Câu 1: Dòng nào chứa danh từ: A. Mùa xuân, mưa bão, sấm, chớp

1. Bơi, lặn, chạy, ném C. Nhanh, rộng, mới, ngon

+ Câu 2: Tìm 3 tính từ chỉ màu sắc + Câu 3: Nêu 3 động từ chỉ hoạt động

- Nhận xét, tuyên dương.

**2. Khám phá: \* Tìm hiểu về danh từ.**

**Bài 1:** HĐ nhóm 2 - 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.

- HS làm việc cá nhân trước khi trao đổi theo cặp hoặc nhóm để đối chiếu kết quả (HS có thể ghi lại kết quả vào vở hoặc giấy nháp. - Một số HS trình bày kết quả.

+ Nhóm danh từ: từ không cùng loại là "biến" (vì là động từ).

+ Nhóm động từ: từ không cùng loại là "quả" (vì là danh từ).

+ Nhóm tỉnh từ: từ không cùng loại là "bom" (vì là danh từ).

- Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung. - Nhận xét, kết luận và tuyên dương.

**Bài 2**. HĐ nhóm 4 - 1 HS đọc yêu cầu - HS làm việc theo nhóm 4, cùng thống nhất từ ngữ nào có thể thay cho bông hoa nào.

- Mời 2, 3 HS đại diện nhóm trình bày kết quả. - Nhận xét, tuyên dương.

- Rút ra ghi nhớ: *Danh từ là từ chỉ sự vật (người, vật, hiện tượng tự nhiên, thời gian,…)*

**Bài 3.**  - Mời HS đọc yêu cầu của bài.

- Yêu cầu HS suy nghĩ để lựa chọn chủ đế và viết 4 - 5 câu về chủ để đó, trong đó có sử dụng các từ mơ, bà tiên, kì lạ. - HS làm bài vào vở.

- Tổ chức cho HS chia sẻ bài làm trong nhóm 2.

- Mời đại diện nhóm đọc đoạn văn đã viết, hướng dẫn cả lớp nhận xét.

- Nhận xét. Khen ngợi các HS viết đúng, viết hay.

**3. Vận dụng, trải nghiệm:** - Tổ chức bằng trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”.

+ GV chuẩn bị một số từ ngữ trong đó có danh từ và các từ khác như động từ, tính từ để lẫn lộn trong hộp. + Yêu cầu các nhóm cùng nhau tìm những từ ngữ nào là danh từ, động từ, tính từ có trong hộp gắn lên bảng chia thành 3 nhóm từ trên bảng. Đội nào gắn nhanh, và đúng sẽ thắng cuộc. + Mời một số HS đại diện tham gia (nhất là những em còn yếu)

- Nhận xét, tuyên dương. (có thể trao quà,..) - Nhận xét tiết dạy.

**IV. Những điều chỉnh sau bài dạy:** . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .

Tiết 3: **TIẾNG VIỆT**

**Bài 31: Viết : Tìm hiểu cách viết thư**

**I. Yêu cầu cần đạt:** Biết cách viết một bức thư. Phát triển năng lực ngôn ngữ. Biết vận

dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: viết thư cho người thân và bạn bè.

- Thông qua bài học, biết viết thư bày tỏ tình cảm với người thân và bạn bè.

**II. Đồ dùng dạy học**:

**III. Hoạt động dạy- học**

**1. Khởi động:** - Tổ chức cho HS chia sẻ nhóm 2: Con đã từng viết thư hay nhận thư của ai chưa? Chia sẻ 1 lá thư mà con đã viết hoặc đã nhận.- Nhận xét, tuyên dương.

**2. Khám phá:**

**Bài 1. Đọc bức thư dưới đây và trả lời câu hỏi.**

- 1 HS đọc yêu cầu bài 1 và 1 bạn đọc nội dung thư.

- Cả lớp đọc thầm, cùng suy nghĩ để trả lời từng ý.

- HS chia sẻ trong nhóm bàn - Một số HS trình bày trước lớp.

- Mời cả lớp nhận xét nhận xét. GV nhận xét chung và chốt nội dung:

- GV mời HS nêu ghi nhớ của bài.

- **Ghi nhớ**: Một bức thư thường gồm những nội dung sau đây:

+ Phần đầu: Địa điểm và thời gian viết thư; lời thưa gửi, lời chào đầu thư.

+ Phần chính: Thăm hỏi tình hình của người nhận thư; chia sẻ tin tức của người viết thư. + Phần cuối: Lời chúc, lời cảm ơn, hứa hẹn; chữ kí và tên hoặc họ, tên.

**3. Luyện tập:**

**Bài 2. Trao đổi về những thông tin em muốn viết trong thư gửi cho bạn ở xa.**

- 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2. Cả lớp lắng nghe.

- HS làm việc nhóm 2 trao đổi về 2 nội dung.

+ Thăm hỏi bạn hoặc gia đình bạn (sức khoẻ, công việc, học tập…).

+ Chia sẻ thông tin về trường lớp, gia đình, ước mơ,...(những thay đổi, hoạt động, lí do...)

- HS lần lượt trao đổi trong nhóm từng nội dung. Các thành viên trong nhóm nhận xét, góp ý. - Đại diện các nhóm trình bày.

- GV động viên, khen ngợi những HS có ý sáng tạo, lời hỏi thăm tình cảm, chân thành, quan tâm tới người nhận thư,. …

- HS ghi lại những ý mình đã nói trong tiết học để tiết sau thực hành viết thư.

**4. Vận dụng, trải nghiệm:** - Hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu ở hoạt động Vận dụng: + Viết 3 - 4 câu về tình cảm với người thân hoặc bạn bè, trong đó có sử dụng các động từ thể hiện tình cảm, cảm xúc.

- Mời HS nêu những nội dung đã được học trong bài, nhận xét kết quả học tập của

HS. Khen ngợi, động viên những em tích cực trong học tập. + Nhận xét tiết học.

**IV. Những điều chỉnh sau bài dạy:** . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .